TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/KDTM-ST
Ngày: 30/7/2025
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Hiểu**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Phạm Tiến Lợi**
- Bà **Nguyễn Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Đắc Hùng** - Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-DS ngày 17/03/2022, về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-DS ngày 28/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐ-HPTST ngày 16/6/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐ-HPTST ngày 08/7/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V** Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn*:* **Công ty TNHH PĐ**; Địa chỉ: Khu Bình Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

I. Theo Đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/03/2017, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt và Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và các phụ lục Hợp đồng tín dụng. Theo nội dung Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH PĐ theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 là: 528.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn); Mục đích: Vay mua 01 ô tô tải Pick up cabin kép, nhãn hiệu Ford, màu ghi vàng; Thời hạn vay: 84 tháng, từ 30/03/2017 đến 30/03/2024; Lãi suất và kỳ điều chỉnh lãi suất: Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8.6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày Khoản Vay được giải ngân. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều lại 03 tháng/lần bằng Lãi suất cơ sở do NGÂN HÀNG V công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3.99 %/năm, phù hợp với quy định của nước Việt Nam và chính sách của NGÂN HÀNG V tại từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn;

Số tiền/ngày hoàn trả: Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 30, mỗi tháng trả 6.286.000,00 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ. Hoàn trả lãi: Vào ngày 30 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 30/04/2017, ngày trả nợ cuối cùng là 30/03/2024; Ngày trả phí: Theo quy định của NGÂN HÀNG V từng thời kỳ;

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là: Phương tiện vận tải nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 5.497.17.866 ngày 29/03/2017. Việc thế chấp và ký kết Hợp đồng thế chấp theo đúng quy định của pháp luật. Phạm vi bảo đảm của tài sản là toàn bộ số tiến gốc và các loại lãi của bên vay.

Quá trình vay vốn tính ngày 30/7/2025 Công ty TNHH PĐ đã trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt tổng số tiền là **357.844.215 đồng** (Trong đó gốc đã trả: 220.010.498 đồng và lãi trong hạn là 137.726.177 đồng; lãi quá hạn là 107.540 đồng).

Công ty TNHH PĐ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 30/03/2020, không trả nợ gốc, lãi theo các Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng đã ký nêu trên. Rất nhiều lần phía Ngân hàng đã đến làm việc và có văn bản đôn đốc và thông báo về nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH PĐ được biết nhưng Công ty TNHH PĐ hiện tại không hoạt động, tại địa chỉ trong đăng ký kinh doanh và giám đốc Công ty TNHH PĐ từ chối không làm việc và không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tính đến hết ngày 30/7/2025, Công ty TNHH PĐ còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt theo Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 và các phụ lục hợp đồng tín

dụng tổng số tiền là **624.477.344 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 307.989.502 đồng; Nợ lãi trong hạn: 56.338.564 đồng; Nợ lãi quá hạn: 260.149.278 đồng.

Yêu cầu của nguyên đơn:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội buộc Công ty TNHH PĐ phải thanh toán trả Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 và các phụ lục hợp đồng tín dụng đã ký kết tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/7/2025 là **624.477.344 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 307.989.502 đồng; Nợ lãi trong hạn: 56.338.564 đồng; Nợ lãi quá hạn: 260.149.278 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 31/7/2025 cho đến khi Công ty TNHH PĐ thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ngân hàng TMCP V được quyền thu giữ và tự phát mại hoặc đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên và phát mại tài sản bảo đảm Phương tiện vận tải nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Cty TNHH PT TM Phú Đô theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 để xử lý thu hồi nợ nếu Công ty TNHH PĐ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo phán quyết có hiệu lực của Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH PĐ với Ngân hàng TMCP V. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ, Công ty TNHH PĐ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

Do bị đơn cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ ngân hàng, không hợp tác để làm việc. Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng bị đơn vắng mặt nên tôi đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

II. Quá trình giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hà Nội) đã ra Thông báo thụ lý vụ án số 02/2025/TBTL-KDTM ngày 17/03/2025 và thực hiện thủ tục tống đạt theo quy định Pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn Công ty TNHH PĐ không gửi ý kiến bằng văn bản, không đến Tòa án làm việc theo Thông báo của Tòa án; không tham gia Phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án. Tòa án đã tiến hành xác minh Công ty TNHH PĐ không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, không xác định được nơi cư trú của đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ là ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại địa chỉ trụ sở đăng ký của Công ty TNHH PĐ, địa chỉ đăng ký thường trú của ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc theo Đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mã số doanh nghiệp số: 0106235876 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và

đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/7/2013, đăng ký thay đổi lần 01 ngày 09/8/2013.

Tòa án cũng đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản bảo đảm là Phương tiện vận tải nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C-755.86. Tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ Công ty TNHH Phát triển thương Mại Phủ Đô hiện tại không hoạt động tại chỉ: Khu Bình Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Khu Bình Sơn, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ không có mặt. Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.497.17.866 ngày 29/3/2017 và phụ lục 01 ngày 29/3/2017 là 01 xe Ô tô nhãn hiệu FORD; màu ghi vàng; số loại: Ranger, số khung FF80HW672963, số máy P4AT2362466, Biển kiểm soát 29C - 75586. GCN đăng ký xe Ô tô số 382060 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 27/03/2017 đứng tên chủ sở hữu Công ty TNHH PĐ. Địa chỉ: Khu Bình Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Khu Bình Sơn, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội) không có tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- VÒ viÖc tu©n theo ph¸p luËt tè tông trong qu¸ tr×nh gi¶i quyÕt vô ¸n cña ThÈm ph¸n; Héi ®ång xÐt xö ®Òu tu©n theo ®óng quy ®Þnh cña Bé luËt tè tông d©n sù; viÖc chÊp hµnh ph¸p luËt cña nguyªn ®¬n ®Òu tu©n theo ®óng quy ®Þnh cña Bé luËt tè tông d©n sù quy ®Þnh. Nguyên đơn có Đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo Phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng vắng mặt lần thứ ba, không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt, nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về việc giải quyết nội dung vụ án:

Ngày 29/03/2017, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt (sau đây gọi là Ngân hàng) và Công ty TNHH PĐ, đ*ại diện theo pháp luật:* Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và các phụ lục Hợp đồng tín dụng. Theo nội dung Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH PĐ theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 là: 528.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn); Mục đích: Vay mua 01 ô tô tải Pick up cabin kép, nhãn hiệu FORD; Số loại: RANGER, màu ghi vàng; Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8.6%/năm; Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn;

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là: Phương tiện vận tải nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày

27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 5.497.17.866 ngày 29/03/2017. Việc thế chấp và ký kết Hợp đồng thế chấp theo đúng quy định của pháp luật. Phạm vi bảo đảm của tài sản là toàn bộ số tiến gốc và các loại lãi của bên vay.

Quá trình thực hiện Hợp đồng trên, tính đến ngày 30/7/2025 Công ty TNHH PĐ đã trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt tổng số tiền là **357.844.215 đồng** (Trong đó gốc đã trả: 220.010.498 đồng và lãi trong hạn là 137.726.177 đồng; lãi quá hạn là 107.540 đồng). Công ty TNHH PĐ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 30/03/2020, không trả nợ gốc, lãi theo các Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng đã ký nêu trên.

Vì vây, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/7/2025 với tổng số tiền Công ty TNHH PĐ đại diện theo pháp luật là ông Trần Ngọc H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) là: **624.477.344 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 307.989.502 đồng; Nợ lãi trong hạn: 56.338.564 đồng; Nợ lãi quá hạn: 260.149.278 đồng, theo: Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và các phụ lục Hợp đồng tín dụng, Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017. Chấp nhận yêu cầu được đề nghị xử lý, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngày 29/03/2017, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt ký kết với Công ty TNHH PĐ đại diện theo pháp luật là ông Trần Ngọc H Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và các phụ lục Hợp đồng tín dụng và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 với số tiền vay là 528.000.000 đồng; Do Công ty TNHH PĐ đại diện theo pháp luật là ông Trần Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện Công ty TNHH PĐ ra Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hà Nội) yêu cầu buộc Công ty TNHH PĐ trả nî gèc, l·i trong h¹n vµ lãi qu¸ h¹n. Đây là hợp đồng tín dụng có kỳ hạn, có lãi. Căn cứ các Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hà Nội).

[1.2]. Quy trình giải quyết Tòa án đã tiến hành xác minh Công ty TNHH PĐ không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, không xác định được nơi cư trú của đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ là ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại địa chỉ đăng ký trụ sở của Công ty TNHH PĐ, địa chỉ đăng ký thường trú của ông Trần Ngọc H, sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc

theo Đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mã số doanh nghiệp số: 0106235876 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/7/2013, đăng ký thay đổi lần 01 ngày 09/8/2013.

Tßa ¸n ®· tèng ®¹t, niêm yết hîp lÖ c¸c v¨n b¶n tè tông theo quy ®Þnh cña Bé luËt tè tông d©n sù cho nguyên đơn, bị đơn nhưng Công ty TNHH PĐ đại diện theo pháp luật là ông Trần Ngọc H không đến Tòa án làm việc, không xuất trình tài liệu chứng cứ gửi đến Tòa án. Tại phiên tòa ngày 16/6/2025 và ngày 08/7/2025, bị đơn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã Hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở phiên tòa theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Quyết định hoãn phiên tòa đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn có Đơn xin xét xử vắng măt, bị đơn vắng mặt lần thứ 3 không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt:

[2.1]. Đối với khoản tiền nợ gốc và nợ tiền lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn):

Hội đồng xét xử xét thấy, Ngày 29/03/2017, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt ký kết với đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ là ông Trần Ngọc H Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và các phụ lục Hợp đồng tín dụng. Theo nội dung Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH PĐ theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 là: 528.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn); Mục đích: Vay mua 01 ô tô tải Pick up cabin kép, nhãn hiệu Ford, màu ghi vàng; Thời hạn vay: 84 tháng, từ 30/03/2017 đến 30/03/2024; Lãi suất và kỳ điều chỉnh lãi suất: Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8.6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày khoản vay được giải ngân. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều lại 03 tháng/lần bằng Lãi suất cơ sở do NGÂN HÀNG V công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3.99 %/năm, phù hợp với quy định và chính sách của NGÂN HÀNG V tại từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn;

Quá trình thực hiện Hợp đồng trên, tính ngày 30/7/2025 Công ty TNHH PĐ đã trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) – CN Lý Thường Kiệt tổng số tiền là **357.844.215 đồng** (Trong đó gốc đã trả: 220.010.498 đồng và lãi trong hạn là 137.726.177 đồng; lãi quá hạn là 107.540 đồng).

Công ty TNHH PĐ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 30/03/2020, không trả nợ gốc, lãi theo các Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng đã ký nêu trên. Ngân hàng đã có văn bản đôn đốc và thông báo về nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH PĐ, nhưng Công ty TNHH PĐ không hoạt động, tại địa chỉ

trong đăng ký kinh doanh và ông Trần Ngọc H giám đốc Công ty TNHH PĐ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bên tham gia ký kết Hợp đồng tín dụng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Hợp đồng. Quá trình thực hiện các Hợp đồng, bên cho vay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) đã giải ngân, Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H đã nhận giải ngân theo đúng nội dung Hợp đồng tín dụng. Như vậy, Ngân hàng NGÂN HÀNG V đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Bị đơn Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm thỏa thuận đã ký kết với Ngân hàng NGÂN HÀNG V.

Thỏa thuận của các bên về số tiền vay, lãi suất vay, nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn, ghi trong Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định tại các Điều 463 đến Điều 468 Bộ Luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do ®ã, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) khoản nợ tính đến hết ngày 30/7/2025 là: **624.477.344 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 307.989.502 đồng; Nợ lãi trong hạn: 56.338.564 đồng; Nợ lãi quá hạn: 260.149.278 đồng.

Buộc Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H tiếp tục phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo quy định trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V kể từ ngày 31/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[2.2]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) về xử lý tài sản bảo đảm:

Để đảm bảo cho khoản vay, Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H đã thế chấp cho NGÂN HÀNG V 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 5.497.17.866 ngày 29/03/2017. Phạm vi bảo đảm của tài sản là toàn bộ số tiến gốc và các loại lãi của bên vay.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tiến hành Xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản bảo đảm. Tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ Công ty TNHH

Phát triển thương Mại Phủ Đô hiện tại không hoạt động tại chỉ: Khu Bình Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Khu Bình Sơn, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ không có mặt. Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.497.17.866 ngày 29/3/2017 và phụ lục 01 ngày 29/3/2017 là 01 xe Ô tô nhãn hiệu FORD; màu ghi vàng; số loại: Ranger, số khung FF80HW672963, số máy P4AT2362466, Biển kiểm soát 29C - 75586. GCN đăng ký xe Ô tô số 382060 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 27/03/2017 đứng tên chủ sở hữu Công ty TNHH PĐ không có tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ.

Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5.497.17.866 ngày 29/3/2017 và phụ lục 01 ngày 29/3/2017 nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ, được ký giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng NGÂN HÀNG V với bên thế chấp là Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H là chủ sở hữu tài sản hợp pháp. Các bên tham gia ký kết Hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích được thực hiện quyền nghĩa vụ của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hợp đồng thế chấp được ký kết theo quy định nên Hợp đồng thế chấp có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng. Do vậy, yêu cầu của Ngân hàng NGÂN HÀNG V về việc ngay sau khi Bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, trong trường hợp Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H không thanh toán được khoản nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu giữ, kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 299, Điều 303, Điều 317 đến Điều 323, Điều 327 Bộ luật dân sự là có căn cứ, Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc đề nghị được xử lý tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp sau khi phát mại tài sản, số tiền thu được không đủ để tất toán toàn bộ khoản vay thì Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ tại Ngân hàng NGÂN HÀNG V.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) được chấp nhận, nên căn cứ vào Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 26 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H phải

chịu án phí dân sự sơ thẩm là 28.979.093 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) được hoàn tiền án phí

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 299, Điều 303, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 327, Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466, Điều 467, Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 244, Điều 259, Điều 271, Điều 273, Điều 499, điểm c, d khoản 2 Điều 500 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng kho¶n 3 §iÒu 90, kho¶n 2 §iÒu 91; §iÒu 95 LuËt c¸c tæ chøc tÝn dông n¨m 2010;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) đối với Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc.

Buộc Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) số tiền nợ tính đến hết ngày 30/7/2025 là: **624.477.344 đồng** (Sáu trăm hai mươi bốn triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc: 307.989.502 đồng (Ba trăm linh bảy triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, năm trăm linh hai đồng); Nợ lãi trong hạn: 56.338.564 đồng (Năm mươi sáu triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, năm trăm sáu mươi bốn đồng); Nợ lãi quá hạn: 260.149.278 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu, một trăm bốn mươi chin nghìn, hai trăm bảy mươi tám đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866, các phụ lục Hợp đồng tín dụng và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017.

Buộc Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc tiếp tục phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 5.497.17.866, các phụ lục Hợp đồng tín dụng và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 kể từ ngày 31/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) về việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Nếu Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) có quyền có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi, kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 5.497.17.866 ngày 29/03/2017 là 01 xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C- 755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ.

Trường hợp phải xử lý tài sản bảo đảm thì những người đang quản lý, sử dụng, thuê mượn xe ô tô nhãn hiệu: FORD; Số loại: RANGER, số khung FF80HW672963; số máy: P4AT2362466; màu sơn: Ghi Vàng, biển số: 29C-755.86; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 382060 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 27/03/2017; đứng tên chủ xe Công ty TNHH PĐ phải bàn giao tài sản để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền thu được không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V), Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V).

Trường hợp số tiền thu được có giá trị lớn hơn số tiền Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản nợ và các chi phí khác (nếu có) được trả lại cho Công ty TNHH PĐ.

Trường hợp Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc trả được toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) phải làm thủ tục giải chấp cho Công ty TNHH PĐ theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Công ty TNHH PĐ, đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc H, chức vụ Giám đốc phải nộp 28.979.093 đồng (Hai mươi tám triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, không trăm chín mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

- Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (NGÂN HÀNG V) 13.740.000 đồng (Mười ba triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0062294 ngày 07/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Hà Nội).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THADS khu vực 6;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Hiểu